

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 2506/KH-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch hành động thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chủ yếu sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (dưới đây gọi tắt là Chương trình hành động) nhằm cụ thể hóa những quan điểm, nội dung và nhiệm vụ chủ yếu đề ra tại Kế hoạch số 2506/KH-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thông qua việc xây dựng, tổ chức thực hiện các đề án, chính sách, dự án cụ thể để đạt được các mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc.

- Chương trình hành động làm căn cứ để các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp, tiến độ tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Yêu cầu

- Trong quá trình triển khai Chương trình hành động, yêu cầu các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tinh thần, nội dung của Kế hoạch số 2506/KH-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội đối với quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề dân tộc, công tác dân tộc và chính sách dân tộc trong tình hình mới.

- Nâng cao trách nhiệm của các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và Chương trình hành động.

- Quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động phải có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp các cấp, bảo đảm tính thống nhất trong công tác hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động đề ra.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, đề án cụ thể được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

2. Phân công tổ chức thực hiện

a) Ban Dân tộc

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương liên quan tổ chức sơ kết trong năm 2025 và tổng kết trong năm 2030 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 2506/KH-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Chương trình hành động này.

- Là đầu mối thống nhất theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao tại Chương trình hành động này, định kỳ hàng năm (bắt đầu từ năm 2023) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

b) Các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương được phân công chủ trì xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ, đề án

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Chương trình hành động này chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; trong đó xác định rõ thời gian, tiến độ xây dựng từng nhiệm vụ cụ thể và chủ động đăng ký nhiệm vụ đưa vào Chương trình công tác hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Định kỳ hàng năm tiến hành đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công, gửi Ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ động lồng ghép các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung của Chương trình hành động này với các chương trình, chính sách, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành mình bảo đảm tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Rà soát để điều chỉnh, bổ sung Chiến lược, quy hoạch ngành, chương trình, chính sách, đề án, nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách bảo đảm phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, giai đoạn 2021 -

2030 và Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương có trách nhiệm:

1. Tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và Chương trình hành động, gửi báo cáo về Ban Dân tộc trước ngày 10 tháng 11 hàng năm, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

2. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chiến lược công tác dân tộc; xây dựng, gửi Ban Dân tộc báo cáo sơ kết trước ngày 20 tháng 9 năm 2025 và báo cáo tổng kết trước ngày 20 tháng 6 năm 2030, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình hành động này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ, đề án tại Chương trình hành động có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với các Chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện lồng ghép nguồn vốn theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ. Đối với các nhiệm vụ, đề án khác được bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ, đề án tại Chương trình hành động, các Sở, ban ngành cấp tỉnh và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc dự toán ngân sách hằng năm của Sở, ban ngành và địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT, VXNV. NVT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH
HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC CÔNG TÁC DÂN TỘC
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cấp trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian xây dựng/ triển khai
I	Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc (Sau khi các Bộ, ngành ban hành các Đề án)				
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc nhằm bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Sở Nội vụ, Sở ban ngành, địa phương liên quan	2023-2030
2	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp	Sở, ban ngành, địa phương liên quan	2024-2030
3	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực hệ thống cơ quan Thanh tra Dân tộc cấp tỉnh đến năm 2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Thanh tra tỉnh, Sở, ban ngành, địa phương liên quan	2023-2030
II	Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)				
4	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong các	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Lao động - Thương binh và Xã	2023-2030

	ngành/nhóm ngành/ lĩnh vực: Sức khỏe (chủ yếu là Y khoa và Dược học), Công nghệ thông tin, Nông nghiệp, Tài chính - Ngân hàng, đào tạo giáo viên			hội; Ban Dân tộc; Sở, ngành, địa phương liên quan	
5	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban Dân tộc; Sở, ngành, địa phương liên quan	2024-2030
6	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng lực lượng lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi đáp ứng yêu cầu và nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Dân tộc; Sở, ngành, địa phương liên quan	2024-2030
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đặc thù hỗ trợ hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp trong nước và quốc tế tạo điều kiện cho sinh viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hành và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở, ngành, địa phương liên quan	2024-2030
III	Đối ngoại, thu hút đầu tư (Sau khi các Bộ, ngành ban hành các Đề án)				
8	Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ban Công ước CERD về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc nhằm bảo đảm quyền bình đẳng về mọi mặt của người dân tộc thiểu số	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở, ngành, địa phương liên quan	2025-2030
IV	Tuyên truyền, thông tin truyền thông (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)				
9	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Quân đội tham gia tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn	Ủy ban nhân dân tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Ban Dân tộc; cơ quan, địa phương liên quan	2023-2030

	chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch trong tình hình mới				
V	Y tế, chăm sóc sức khỏe (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)				
10	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường truyền thông, cung cấp dịch vụ dân số cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Y tế	Ban Dân tộc; cơ quan, địa phương liên quan	2024-2030
11	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tầm soát ung thư cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Y tế	Ban Dân tộc; cơ quan, địa phương liên quan	2023-2030
VI	Thương mại, du lịch (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)				
12	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển công nghiệp và thương mại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Công Thương	Ban Dân tộc; Sở, ban ngành, địa phương liên quan	2024-2030
13	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển các mô hình hợp tác xã du lịch sinh thái, du lịch văn hóa cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Liên minh Hợp tác xã	Ban Dân tộc; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; địa phương liên quan	2024-2030
VII	Khoa học và công nghệ, chuyển đổi số (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)				
14	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ phục vụ phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Dân tộc; cơ quan, địa phương liên quan	2024-2030
15	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển mạng lưới liên kết Viện, Trường và Doanh nghiệp nhằm hỗ trợ phát triển chuỗi sản phẩm chủ lực tại các	Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Dân tộc; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động,	2024-2030

	địa phương định hướng xuất khẩu			Thương binh và Xã hội và cơ quan, địa phương liên quan	
16	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê về công tác dân tộc, hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở ngành, địa phương	2024-2030
17	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Sở Thông tin truyền thông, cơ quan, địa phương liên quan	2024-2030
VIII Đề án, chính sách đặc thù (Sau khi các Bộ ngành ban hành các Đề án)					
18	Báo cáo, đánh giá Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030; tiêu chí xác định các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban Dân tộc	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2026-2030